

Số: 43 /2026/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 78/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13;

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Nghị định số 132/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 36/2026/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy

định về công bố hợp chuẩn, hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 216/TTr-SKHCN ngày 07 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế phối hợp quản lý về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế: Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đồng trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Các tổ chức hội doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Sơn



QUY CHẾ

Phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Kèm theo Quyết định số 43 /2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Công tác phối hợp phải xác định rõ cơ quan chủ trì và các cơ quan phối hợp; tránh chồng chéo, bảo đảm không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của tổ chức, cá nhân; phân công, phân cấp rõ ràng.

3. Đảm bảo minh bạch, khách quan, cung cấp và chia sẻ thông tin, dữ liệu liên quan trong quá trình quản lý, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và hạn chế trùng lặp trong hoạt động thực thi.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức khác cho các cơ quan liên quan trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

3. Tổ chức kiểm tra liên ngành; cử cán bộ tham gia các hoạt động kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

4. Các hình thức phối hợp khác theo quy định.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp, chia sẻ, cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các lĩnh vực cụ thể về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân công, phân cấp.
3. Tổ chức kiểm tra, phối hợp kiểm tra và xử lý các vi phạm về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
4. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
5. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu, sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành, các tổ chức, hiệp hội, ngành hàng, doanh nghiệp, cá nhân cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại điểm a, b, d, đ, e, g khoản 3 Điều 10 Nghị định 22/2026/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo lĩnh vực được phân công quản lý; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật địa phương do mình tham mưu xây dựng.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các tổ chức, hiệp hội, ngành hàng, doanh nghiệp, cá nhân thuộc trách nhiệm quản lý Cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Chủ trì cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại điểm a, b, d, đ, g khoản 3 Điều 10 Nghị định 22/2026/NĐ-CP vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền theo lĩnh vực được phân công quản lý.

Điều 7. Xây dựng, ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện

lập và ban hành kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương hằng năm và năm năm theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN. Quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với lĩnh vực được phân công quản lý theo quy định tại Điều 7 của Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN.

c) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, đánh giá hiệu quả; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ, thay thế, đăng ký, đính chính quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với lĩnh vực được phân công quản lý theo quy định tại Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Nghị định 22/2026/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với lĩnh vực được phân công quản lý theo quy định tại Điều 7 của Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN.

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, đánh giá hiệu quả; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ, thay thế, đăng ký, đính chính quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với lĩnh vực được phân công quản lý theo quy định tại Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Nghị định 22/2026/NĐ-CP.

Điều 8. Trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các biện pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao chất lượng, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; xây dựng và thực hiện chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa; công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy theo phân cấp quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức việc khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

d) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổ chức và chỉ đạo hoạt động của các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các biện pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao chất lượng, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; thực hiện chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý.

b) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về công bố hợp quy, về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý trong sản xuất và hàng hóa xuất khẩu,

nhập khẩu, lưu thông trên thị trường theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức việc khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý.

Điều 9. Trách nhiệm quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác xây dựng kế hoạch thực hiện, dự trù nguồn lực cần thiết để triển khai các hoạt động liên quan đến truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa hằng năm, trung hạn và dài hạn trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì vận hành, duy trì, nâng cấp, quản trị Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

đ) Quản lý tổ chức triển khai, thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác xây dựng kế hoạch thực hiện, dự trù nguồn lực cần thiết để triển khai các hoạt động liên quan đến truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa hằng năm, trung hạn và dài hạn trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý.

d) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác vận hành, duy trì Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh đối với các sản phẩm, hàng hóa được phân công quản lý.

Điều 10. Thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

Cập nhật dữ liệu về đo lường trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, quản lý đối với các

thông tin về: chuẩn đo lường, kiểm định viên trong phạm vi địa phương; báo cáo tình hình thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm của các tổ chức cung cấp dịch vụ ngay sau khi tiếp nhận báo cáo của các tổ chức này.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

Các cơ quan quản lý và sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong hoạt động công vụ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo trong hoạt động của cơ quan và các đơn vị trực thuộc trước ngày 10/12 hàng năm gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng để quản lý.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã thống kê, cập nhật tình hình quản lý, kiểm định, sử dụng phương tiện đo tại các chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn, cập nhật cơ sở dữ liệu về đo lường, báo cáo tổng hợp khi được yêu cầu.

Điều 11. Tổ chức kiểm tra, phối hợp kiểm tra và xử lý các vi phạm về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tổ chức và thực hiện việc kiểm tra và xử lý các vấn đề về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc kiểm tra tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có chức năng quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

d) Tham mưu trong công tác phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường bao gồm chuẩn đo lường, phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trên địa bàn tỉnh.

e) Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trong kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì trong công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp tham gia hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng khi có yêu cầu.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ trì thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn tại các chợ, trung tâm thương mại, điểm bán buôn, bán lẻ trên địa bàn.

b) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì tham mưu trong công tác phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ: hướng dẫn áp dụng, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, triển khai và quản lý truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh; khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ: hướng dẫn áp dụng, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, triển khai và quản lý truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh; khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì trong công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức hướng dẫn pháp luật, cung cấp thông tin về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và tổ chức, cá nhân tiêu dùng.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý.

Điều 13. Chế độ thông tin báo cáo

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối tham mưu tổng hợp, thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Cung cấp thông tin có liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc lĩnh vực quản lý được phân công, phân cấp gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp khi được yêu cầu.

b) Định kỳ hàng quý trước ngày 25 hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, cập nhật kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa lên cơ sở dữ liệu của tỉnh, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Định kỳ hàng năm, trước ngày 10 tháng 12 hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo hoạt động kiểm tra nhà nước về đo lường tại địa phương gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này. Tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế.

2. Giám đốc các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổng hợp khó khăn, vướng mắc gửi Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.